



# Y-CADET OPEN

# 2017 SL ISHINO KART M SERIES POINT RANKING

RANK	No.	Driver	Entrant	Round.1		Round.2		Round.3		Round.4		Round.5		Round.6		Round.7		Round.8		TOTAL		
				P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	無効pt.
1	25	高橋 拓麻	F.L.R		-		10		15		10	3	20		15							73
2	11	落合 蓮音	ハズインターナショナル		-		4		8		15		15		10							52
3	19	森田 匠海	ハズインターナショナル		7.5		6		10		20		8		-							51.5
4	39	松土 稟	ハズインターナショナル	3	10		0		12	3	0		12		0							40
5	2	鈴木 翼	ハズインターナショナル		-		15	1	20		-											36
6	41	佐藤 充希	ハズインターナショナル		-		-		-		12		10		6							28
7	1	洞地 遼大	Ash		-	3	20		-		-		-		-							23
7	3	百瀬 翔	ハズインターナショナル		-		-		-		-		-	3	20							23
9	14	下出梶寿多	ハズインターナショナル		6		8		-		-		-		-							14
10	7	井上 遥斗	HIGUCHI RT		-		12		-		-		-		-							12
10	16	近藤 壱颯	Ash		-		-		-		-		-		12							12
12	12	長谷川 力輝	HIGUCHI RT		-		-		-		-		-		8							8
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0

第41回SL全国大会への有効ポイント順位は第5戦終了時点となります。

# YAMAHA-TIA

# 2017 SL ISHINO KART M SERIES POINT RANKING

RANK	No.	Driver	Entrant	Round.1		Round.2		Round.3		Round.4		Round.5		Round.6		Round.7		Round.8		TOTAL	
				P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	無効pt.	有効pt.
1	25	河野 幹	EXPRESSwith愛工大R	3	20		10		20	3	20	3	20	3	20						122
2	4	仁野 新一	アクアショットRT		15		5		10		10		10		8						58
3	22	長尾 諒	TEAMぶるーと		-		-	3	15		15		12		6						51
4	5	関 優成	TEAMぶるーと		6		6		8		4		15		10						49
5	7	田島 晴輝	TEAMぶるーと		10	3	7.5		4		8		4		4						40.5
6	40	鈴木 英吾	EXPRESS		-		-		12		-		8		12						32
7	15	高田隼太郎	TEAMぶるーと		12		-		-		12		0		-						24
8	18	藤井 亮輔	TEAMぶるーと		-		-		-		-		-		15						15
9	56	大和 一明	愛工大Rwithぶるーと		8		-		6		-		-		-						14
10	34	杉山 佳生	ライジングRT		-		-		3		6		-		-						9
10	14	鈴田 隼士	チームコントラレーシング		-		-		-		-		6		3						9
																					0
																					0
																					0
																					0
																					0
																					0
																					0
																					0
																					0

第41回SL全国大会への有効ポイント順位は第5戦終了時点となります。



# YAMAHA-TIA Jr.

# 2017 SL ISHINO KART M SERIES POINT RANKING

RANK	No.	Driver	Entrant	Round.1		Round.2		Round.3		Round.4		Round.5		Round.6		Round.7		Round.8		TOTAL		
				P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	無効pt.
1	2	片桐 涼雅	TEAMぶるーと	3	20	3	20	3	20		8		10	3	20							110
2	12	坂原 優太	TEAMぶるーと		15		12		15		20		15		12							89
3	27	城取 聖南	パスインターナショナル		10		10		10	3	12	3	20		15							83
4	19	原 優太	TEAMぶるーと		12		15		8		6		8		10							59
5	25	大塚 宣孝	チームコントウレーシング		4		4		6		15		12		6							47
6	74	井上 慈元	TEAMぶるーと		8		8		12		-		1		-							29
7	55	松本 航	TEAMぶるーと		3		6		0		0		3		8							20
8	5	服部 佑哉	Ash		-		-		4		10		-		4							18
9	36	清水 友香	TEAM KEIN'S		2		3		3		2		-		2							12
10	66	藤田 多聞	TEAMぶるーと		6		-		2		1		0		-							9
11	4	横山 翔哉	パスインターナショナル		-		-		-		-		4		3							7
12	97	勝野 凌斗			-		-		-		-		6		0							6
13	13	宮本 颯斗	TEAMぶるーと		-		-		1		3		-		1							5
14	14	鈴田 隼士	チームコントウレーシング		-		-		-		4		-		-							4
15	9	YUNA	TEAMぶるーと		-		-		-		-		2		-							2
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0

第41回SL全国大会への有効ポイント順位は第5戦終了時点となります。

# YAMAHA-SUPER SS

# 2017 SL ISHINO KART M SERIES POINT RANKING

RANK	No.	Driver	Entrant	Round.1		Round.2		Round.3		Round.4		Round.5		Round.6		Round.7		Round.8		TOTAL		
				P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	P.P	R.P	無効pt.
1	1	大山 学	T.WEST RS		20		-		20		15		20		15							90
2	57	江崎 昭彦	Ash	3	15	3	15		10		6	3	0	3	20							78
3	3	澤部 朝男	HIGUCHI RT		8		20	3	12		2		10		12							67
4	21	秋山 辰男	Ash		10		12		6		3		12		4							47
5	7	沓名 純一	TEAMぶるーと		12		8		15		0		4		1							40
6	11	榊原 康人	アクアショットRT		-		-		-	3	20		15		-							38
7	24	新田 和弥	Ash		3		10		-		12		8		-							33
8	99	丸山 隆道	アクアショットRT		4		-		4		10		0		3							21
9	32	鈴木 麻友	Ash		-		6		1		1		3		8							19
10	58	市瀬 啓	シロキヤKC		6		4		2		0		-		6							18
11	71	安田 勲	T.WEST RS		-		-		0		8		6		-							14
12	12	稲垣 稔	アクアショットRT		-		-		-		-		-		10							10
13	69	島川 康一郎	Ash		-		-		8		0		-		-							8
14	75	加藤 元久	シロキヤKC		-		-		-		4		-		-							4
15	70	神谷 知宏	T.WEST RS		-		-		3		-		-		-							3
16	76	中島 忍	ぶるーとOB		-		-		-		-		-		2							2
17	4	山下 勇一	TEAM KEIN'S		-		-		-		0		-		-							0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0
																						0

第41回SL全国大会への有効ポイント順位は第5戦終了時点となります。

